

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CHÍ LINH  
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2023/HSST

Ngày: 04/01/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Trọng Bách.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Thành và bà Vũ Thị Linh.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Mạc Thị Thủy- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:* Bà Cao Thị Thu Trang- Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Trại Tạm giam Công an tỉnh Hải Dương có ông Nguyễn Đức Phú- Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh; ông Nguyễn Văn Trí- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh; ông Nguyễn Huy Hùng, Kim Xuân Ba, Nguyễn Đình Thảo- Cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

Ngày 04/01/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh và Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương xét xử công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 109/2022/HSST, ngày 23/11/2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2022/QĐXXST-HS ngày 21/12/2022, đối với bị cáo:

**Phạm Minh T-** sinh năm 1991;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: KDC số 7 P, phường P, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ Phạm Văn N, mẹ đẻ Lương Bích L; Vợ Huỳnh Thị Thúy H; Có 01 con sinh năm 2016.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 117/QĐ-XPHC, ngày 13/6/2022 của Công an thành phố Chí Linh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích, mức phạt 6.500.000đ- chưa chấp hành.

Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2010/HSST ngày 06/9/2010 của TAQS khu vực Thủ đô xử phạt 30 tháng tù về tội Chiếm đoạt và sử dụng trái phép vũ khí quân dụng- đã chấp hành xong hình phạt.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/9/2022 đến ngày 05/9/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

Có mặt tại phiên tòa.

\* *Những người làm chứng:*

- Chị Trần Thị X. (Vắng mặt).

- Anh Đỗ Hoàng A- sinh năm 1984. (Vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ, ngày 02/9/2022, Phạm Minh T bắt xe bus từ nhà mình đến chân cầu thuộc thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh để mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, T gặp và mua 300.000 đồng của một người đàn ông không rõ nhân thân lý lịch được 01 (Một ) túi nilon ma túy màu trắng, viên khóa màu xanh và 01 (Một) viên nén hình trụ tròn màu hồng, một mặt có ký hiệu chữ “M”. Sau khi mua được ma túy Trường đút vào phần giữa vỏ túi nilon và vỏ bao thuốc lá màu vàng, nhãn hiệu “Thăng Long”, rồi bắt xe về phường P, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương để tìm nơi sử dụng. Khi T về đến quán của chị Trần Thị X, sinh năm: 1974, địa chỉ: KDC số 10 P, phường P, để uống bia, T để bao thuốc lá có chứa ma túy trên mặt bàn T đang ngồi uống bia. Một lúc sau có anh Đỗ Hoàng A, sinh năm: 1984, HKTT: thôn T, xã P, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh vào ống bia cùng (anh Hoàng A và chị X không biết T để ma túy trên mặt bàn) đến hồi 11 giờ 25 phút cùng ngày thì bị Công an phường P, thành phố Chí Linh kiểm tra phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ tại vị trí mặt bàn T đang ngồi: 01 (Một) vỏ bao thuốc lá màu vàng, nhãn hiệu “Thăng Long”, phần giữa vỏ túi nilon và vỏ bao thuốc lá có: 01 (Một) túi nilon màu trắng, viên khóa màu xanh, kích thước (2 x 2,5)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, và 01 (Một) viên nén hình trụ tròn màu hồng, đường kính

0,5cm, một mặt có chữ “M”. T khai đó là ma túy, mục đích Trường tàng trữ để sử dụng cho bản thân.

Tại bản kết luận giám định số: 492/KL-KTHS, ngày 03/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương xác định: chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì ghi thu của Phạm Minh T gửi đến giám định khối lượng: 0,527g là ma túy, loại: Methamphetamine và 01 (Một) viên nén hình trụ tròn màu hồng trong túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì ghi thu của Phạm Minh T, gửi đến giám định khối lượng: 0,088g là ma túy, loại: Methamphetamine. Tổng khối lượng là 0,616g ma túy, loại Methamphetamine. Hoàn lại 0,562g ma túy, loại Methamphetamine, 01 (Một) vỏ túi nilon màu trắng, 01 (Một) vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định.

Bản Cáo trạng số 103/CT-VKS-CL, ngày 22/11/2022, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố Phạm Minh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Phạm Minh T thành khẩn khai nhận như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, xử bị cáo mức án thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh thực hành quyền công tố, trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Luật phí và lệ phí. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Xử phạt bị cáo Phạm Minh T từ 21 đến 24 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 02/9/2022; về hình phạt bổ sung: không áp dụng; Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy phong bì niêm phong số 492/KL-KTHS ngày 03/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương bên trong có 0,501g ma túy, loại Methamphetamine, gói bằng giấy trắng bên ngoài là túi nilon màu trắng; 01 (Một) vỏ túi nilon màu trắng; 0,061g ma túy, loại Methamphetamine, gói bằng giấy trắng bên ngoài là túi nilon màu trắng; 01 (Một)

vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định, 01 (Một) vỏ bao thuốc lá màu vàng nhãn hiệu “*Thăng Long*” tình trạng đã qua sử dụng; Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự có mặt của người tham gia tố tụng: Những người làm chứng là chị Trần Thị X, anh Đỗ Hoàng A được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của những người này nên căn cứ vào các Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt họ.

[3] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp nội dung biên bản khám xét, lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ 25 phút ngày 02/9/2022, tại quán bia của chị Trần Thị X, ở KDC số 10 P, phường P, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Phạm Minh T đã có hành vi cất giấu trái phép tại mặt bàn quán bia 01 túi nilon ma túy màu trắng khối lượng: 0,527g là ma túy, loại: Methamphetamine và 01 viên nén ma túy hình trụ tròn màu hồng có khối lượng: 0,088g là ma túy, loại: Methamphetamine, tổng khối lượng: 0,615g ma túy, loại: Methamphetamine thì bị lực lượng Công an phường Phả Lại và Cảnh sát điều tra Công an thành phố Chí Linh kiểm tra, phát hiện, bắt giữ.

[4] Hành vi của bị cáo Phạm Minh T là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ Methamphetamine là vi phạm pháp luật nhưng vì để thỏa mãn

nhu cầu của bản thân nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện với khối lượng ma túy 0,615g ma túy, loại Methamphetamine. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy rằng:

5.1. Bị cáo Phạm Minh T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

5.2. Bị cáo Phạm Minh T trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

5.3. Bị cáo Phạm Minh T bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng chưa chấp hành; đã từng bị kết án nên bị coi là có nhân thân xấu khi quyết định hình phạt.

[6] Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải có hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo Phạm Minh T khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền, tịch thu tài sản. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập, không có tài sản. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Sau khi giám định, cơ quan giám định hoàn lại phong bì niêm phong số 492/KL-KTHS ngày 03/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương bên trong có 0,501g ma túy, loại Methamphetamine, gói bằng giấy trắng bên ngoài là túi nilon màu trắng; 01 (Một) vỏ túi nilon màu trắng; 0,061g ma túy, loại Methamphetamine, gói bằng giấy trắng bên ngoài là túi nilon màu trắng; 01 (Một) vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định, 01 (Một) vỏ bao thuốc lá màu vàng nhãn hiệu "Thăng Long" tình trạng đã qua sử dụng. Methamphetamine là chất cấm tàng trữ, lưu hành; các túi nilon và vỏ bao thuốc lá không có giá trị sử dụng. Do vậy cần tịch thu, tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Đối với những người liên quan:

9.1. Đối với chị Trần Thị X và anh Đỗ Hoàng A không biết việc Phạm Minh T tàng trữ ma túy nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh đã không xử lý là phù hợp.

9.2. Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo T nhưng không rõ đặc điểm, căn cước nên chưa có căn cứ để xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 293; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Minh T **21** (*Hai mươi một*) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giữ 02/9/2022, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy phong bì niêm phong số 492/KL-KTHS ngày 03/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương bên trong có 0,501g ma túy, loại Methamphetamine, gói bằng giấy trắng bên ngoài là túi nilon màu trắng; 01 (Một) vỏ túi nilon màu trắng; 0,061g ma túy, loại Methamphetamine, gói bằng giấy trắng bên ngoài là túi nilon màu trắng; 01 (Một) vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định, 01 (Một) vỏ bao thuốc lá màu vàng nhãn hiệu “*Thăng Long*” tình trạng đã qua sử dụng.

*(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Chí Linh).*

3. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Minh T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương;
- Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh;
- Hồ sơ nghiệp vụ Công an thành phố Chí Linh;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Trọng Bách**